

Số: 1325/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 26 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung;
phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính
trong lĩnh vực Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1975/QĐ-BVHTTDL ngày 21/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 114/TTr-SVHTTDL ngày 25/7/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 (kèm theo danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính được nêu tại khoản 1 Điều này (kèm theo Quy trình).

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh) và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính và Quy trình nêu tại Điều 1 Quyết định này tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo đúng quy định. Hoàn thành trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng KGVX, CCHC;
- Lưu: VT. Lai(376).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Luân



DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC DU LỊCH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH CÀ MAU
(Kèm theo Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

*** CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

- Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, Phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau); hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau, địa chỉ website <http://dichvucong.camau.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

- **Thời gian tiếp nhận:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
01	2.001628.000.00.00.H12	Cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Trong thời hạn 08 ngày (cắt giảm 02/10 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện, có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	<i>Phí thẩm định:</i> - Kể từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023: 1.500.000 đồng/Giấy phép. - Kể từ ngày 01/01/2024: 3.000.000 đồng/Giấy phép	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017; - Nghị định số 94/2021/NĐ-CP ngày 28/10/2021; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.001628” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

SIT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019; - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023. 	
02	2.001616.000.00.00.H12	Cấp lại Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Trong thời hạn 04 ngày làm việc (cắt giảm 01/05 ngày làm việc, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện, có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. 	<p><i>Phí thẩm định:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023: 750.000 đồng/Giấy phép. - Kể từ ngày 01/01/2024: 1.500.000 đồng/Giấy phép 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017; - Nghị định số 94/2021/NĐ-CP ngày 28/10/2021; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019. - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính 	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.001616” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
03	2.001622.000.00.00.H12	Cấp đổi Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Trong thời hạn 04 ngày làm việc (cắt giảm 01/05 ngày làm việc, tỷ lệ 20%), kể từ	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện, 	<p><i>Phí thẩm định:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023: 1.000.000 đồng/Giấy phép. - Kể từ ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017; - Nghị định số 94/2021/NĐ-CP ngày 28/10/2021; 	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	01/01/2024: 2.000.000 đồng/Giấy phép	- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019. - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính	“2.001622” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
04	1.001440.000.00.00.H12	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có kết quả kiểm tra.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện, có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	<i>Phí thẩm định:</i> - Kể từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023: 100.000 đồng/thẻ - Kể từ ngày 01/01/2024: 200.000 đồng/thẻ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019. - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001440” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
05	1.004628.000.00.00.H12	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện, có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	<i>Phí thẩm định:</i> - Kể từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023: 325.000 đồng/thẻ - Kể từ ngày 01/01/2024: 650.000 đồng/thẻ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019. - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.004628” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

SIT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
06	1.004623.000.00.00. H12	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện, có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	<i>Phí thẩm định:</i> - <i>Kể từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023: 325.000 đồng/thẻ</i> - <i>Kể từ ngày 01/01/2024: 650.000 đồng/thẻ</i>	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019. - <i>Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.004623” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
07	1.001432.000.00.00. H12	Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế và hướng dẫn viên du lịch nội địa	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện, có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	<i>Phí thẩm định:</i> - <i>Kể từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023: 325.000 đồng/thẻ</i> - <i>Kể từ ngày 01/01/2024: 650.000 đồng/thẻ</i>	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019. - <i>Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001432” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
08	1.004614.000.00.00. H12	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện, có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Phí thẩm định cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế và nội địa: + <i>Kể từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023: 325.000 đồng/thẻ</i> + <i>Kể từ ngày</i>	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019. - <i>Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.004614” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

STT	Mã số hồ số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					01/01/2024: 650.000 đồng/thẻ - Phí thẩm định cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm: + Kể từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023: 100.000 đồng/thẻ + Kể từ ngày 01/01/2024: 200.000 đồng/thẻ	29/6/2023 của Bộ Tài chính	

Tổng số Danh mục có 08 thủ tục hành chính.



DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÓ THỰC HIỆN VÀ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ,
TRA KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH, TRỰC TUYẾN VÀ TRỰC TIẾP
TẠI TRUNG TÂM GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH
(Kèm theo Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính				
		Tiếp nhận, Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, Trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh		Tiếp nhận, giải quyết TTHC trực tuyến
		Có	Không	Có	Không	
	DU LỊCH					Theo Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau
01	Cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	X		X		
02	Cấp lại Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	X		X		
03	Cấp đổi Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	X		X		
04	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	X		X		
05	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	X		X		
06	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	X		X		
07	Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế và hướng dẫn viên du lịch nội địa	X		X		
08	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	X		X		

Tổng số Danh mục có 08 TTHC

QUY TRÌNH
NỘ BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC DU LỊCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH CÀ MAU
(Kèm theo Quyết định số 1325 /QĐ-UBND ngày 26 /7/2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



1. Cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa (Mã số TTHC 2.001628.000.00.00.H12)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 08 ngày (cắt giảm 02/10 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Phòng Quản lý Du lịch*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý Du lịch tiếp nhận (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính đúng theo quy định: 7,5 ngày (*Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày.

2. Các thủ tục: Cấp lại Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa (Mã số TTHC 2.001616.000.00.00.H12); Cấp đổi Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa (Mã số TTHC 2.001622.000.00.00.H12)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 04 ngày làm việc (cắt giảm 01/05 ngày làm việc, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu

hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Phòng Quản lý Du lịch*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý Du lịch tiếp nhận (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, ký phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính đúng theo quy định: 3,5 ngày làm việc (*Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

3. Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm (Mã số TTHC 1.001440.000.00.00.H12)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có kết quả kiểm tra

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Phòng Quản lý Du lịch*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý Du lịch tiếp nhận (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, ký phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính đúng theo quy định: 9,5 ngày (*Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày.

4. Các thủ tục: Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế (Mã số TTHC 1.004628.000.00.00.H12); Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa (Mã số TTHC 1.004623.000.00.00.H12)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công



quốc gia, Công Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Phòng Quản lý Du lịch*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý Du lịch tiếp nhận (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính đúng theo quy định: 14,5 ngày (*Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày.

5. Các thủ tục: Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa (Mã số TTHC 1.001432.000.00.00.H12); Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch (Mã số TTHC 1.004614.000.00.00.H12)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Công Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Phòng Quản lý Du lịch*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý Du lịch tiếp nhận (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, ký phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính đúng theo quy định: 9,5 ngày (*Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày.

Lưu ý: Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, kết quả cho tổ chức, cá nhân).

nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử theo quy định.

Tổng số có 08 Quy trình thủ tục hành chính./.